

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Công tác xã hội

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần: Tâm lý học phát triển

2. Mã học phần: DHTL02

3. Số đvht: 3 (2,1)

4. Trình độ: Sinh viên năm thứ 2

5. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 30 tiết (2 tiết giảng / tuần lễ)
- Thực hành, kiểm tra: 30 tiết (2 tiết thảo luận/ 1tuần lễ)
- Tự học: 45 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Về kiến thức: sinh viên trình bày được bản chất và quy luật của sự phát triển tâm lí con người trong quá trình phát triển cá thể, biết được các nhân tố và động lực của sự phát triển tâm lí con người cũng như những đặc trưng tâm lý ở từng lứa tuổi khác nhau.

7.2. Về kỹ năng: sinh viên vận dụng được những kiến thức đã học về đặc điểm tâm lí theo từng lứa tuổi trong quá trình làm công tác xã hội và trong cuộc sống.

7.3. *Về thái độ*: sinh viên tích cực, chủ động, linh hoạt trong các mối quan hệ với các đối tượng thuộc các lứa tuổi khác nhau.

8. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần gồm 4 chương, tương ứng với các nội dung sau:

- Chương 1. Những vấn đề chung của tâm lý học phát triển
- Chương 2. Trẻ em
- Chương 3. Thanh thiếu niên
- Chương 4. Tuổi trưởng thành, trung niên và người cao tuổi
- Hệ thống nội dung môn học, hướng dẫn ôn tập

9. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Bộ môn Tâm lý - Giáo dục, Khoa Khoa học cơ bản

10. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên phải tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Có đầy đủ các điểm thuộc các tiêu chí đánh giá.
- Có 01 bài kiểm tra định kỳ và 01 bài tập thảo luận nhóm.
- Có bài thi kết thúc học phần dưới dạng viết.
- Đọc tài liệu trước khi lên lớp; chuẩn bị trước nội dung thảo luận (nếu có).
- Thực hiện đầy đủ nội dung, nhiệm vụ trong từng thời gian cụ thể đã được đưa ra trong đề cương môn học.

11. Tài liệu học tập

11.1. Tài liệu bắt buộc

- 1) Trương Thị Khánh Hà (2013), *Giáo trình Tâm lý học phát triển*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- 2) Hà Thị Thư (chủ biên, 2010), *Giáo trình Tâm lý học phát triển*, Nxb Lao động- Xã hội.

11.2. Tài liệu tham khảo.

- 3) Bùi Văn Huệ (2005), Giáo trình Tâm lý học tiểu học, Đại học Huế, Trung tâm đào tạo từ xa , NXB Giáo dục
- 4) Phan Trọng Ngọ (2011), *Cơ sở Triết học và tâm lý học của đổi mới phương pháp dạy học trong trường phổ thông*, Nxb Đại học sư phạm
- 5) Nguyễn Thị Ánh Tuyết (2008), *Tâm lý học lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học sư phạm Hà Nội

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, điểm chuyên cần, thái độ học tập, tham gia thảo luận, chuẩn bị bài ở nhà.	1 điểm	10%	
2	Điểm kiểm tra định kỳ lần 1	Thi viết	15%	45 phút
3	Điểm kiểm tra định kỳ lần 2	Thảo luận	15%	
4	Thi kết thúc học phần	Thi viết	60%	90 phút

Lưu ý: Sinh viên không tham gia đủ 80% số tiết học trên lớp không được thi lần đầu

13. Thang điểm: 10

- Điểm thành phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân
- Điểm kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân

14. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
------	--------------------	-----------	---------	--------------------	-----------------

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 1	CHƯƠNG 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG CỦA TÂM LÝ HỌC PHÁT TRIỂN I. Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu 1. Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học phát triển 2. Nhiệm vụ nghiên cứu của tâm lý học phát triển 3. Các phương pháp nghiên cứu trong tâm lý học phát triển a. Phương pháp quan sát b. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi c. Phương pháp trò chuyện lâm sàng d. Phương pháp trắc nghiệm e. Phương pháp thực nghiệm f. Phương pháp nghiên cứu trường hợp II. Các quan điểm và các lý thuyết 1. Những quan điểm về động lực của sự phát triển a. Quan điểm nguồn gốc sinh học b. Quan điểm nguồn gốc xã hội c. Quan điểm hội tụ 2 yếu tố d. Quan điểm hoạt động tích cực của cá nhân	2		+ Đọc (1) từ tr11 – tr31 + Đọc (3) từ tr 91– tr321	1. Chuẩn bị tài liệu: Phôtô tài liệu, mua sách vở, tìm địa chỉ thông tin trên mạng và thư viện về môn Tâm lý học phát triển 2. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 3. Trả lời câu hỏi: - Tâm lý học phát triển nghiên cứu gì? - Để nghiên cứu quá trình phát triển của con người, khoa học tâm lý có thể sử dụng những phương pháp nào?
	<u>Thảo luận</u> - Tâm lý trẻ em là cái có sẵn hay được hình thành		2		Tích cực tham gia

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<i>trong cuộc sống?</i> <i>- Hãy trình bày các quan điểm về động lực của sự phát triển tâm lý. Đánh giá ưu điểm và nhược điểm của chúng?</i>				thảo luận nhóm.
Tuần 2	2. Một số lý thuyết về sự phát triển tâm lý người a. Thuyết phân tâm của S.Freud b. Thuyết phát triển tâm lý xã hội của E.Erikson c. Thuyết học tập trong tâm lý học hành vi d. Thuyết phát sinh nhận thức của J.Piaget e. Thuyết văn hóa lịch sử của L.X.Vygotski f. Tâm lý học hoạt động III. Bản chất của sự phát triển tâm lý người 1. Sự phát triển tâm lý người 2. Quy luật của sự phát triển tâm lý người a. Tính không thể đảo ngược, tính có phương hướng và tính quy luật b. Tính không đồng đều c. Tính tích cực d. Tính mềm dẻo và khả năng bù trừ e. Tính toàn vẹn 3. Cơ chế của sự phát triển tâm lý người a. Tập nhiễm	2		+ Đọc (1) từ tr 31 – tr69 + Đọc (3) từ tr 91– tr321	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: - Bản chất của sự phát triển tâm lý người? - Tâm lý người phát triển theo những quy luật nào? 4. Lấy ví dụ minh họa cho những quy luật phát triển tâm lý người?

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	b. Bắt chước c. Học tập 4. Các giai đoạn phát triển tâm lý cá nhân				
	<u>Thảo luận</u> <i>- Quá trình phát triển của cá nhân là sự tích lũy dần dần, liên tục hay gián đoạn?</i> <i>- Quan niệm của anh/chị về sự phân chia các giai đoạn phát triển tâm lý của con người sống trong xã hội Việt Nam?</i>		2		Tích cực tham gia thảo luận nhóm
Tuần 3	CHƯƠNG 2: TRẺ EM I. Giai đoạn bào thai và sự ra đời của trẻ 1. Sự phát triển trong bào thai a. Thụ thai và thời kỳ ghép mô b. Thời kỳ phôi c. Thời kỳ phát triển các cấu trúc chức năng 2. Những nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển bào thai và trẻ sơ sinh a. Tuổi người mẹ b. Sức khỏe và dinh dưỡng của người mẹ c. Tâm lý của người mẹ d. Các tác động khác 3. Quá trình sinh con	2		+ Đọc (1) từ tr 69 – tr84 + Đọc (2) từ tr107 – tr125	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Trả lời câu hỏi: - Biểu hiện tâm lý của phụ nữ mang thai? - Phụ nữ cao tuổi (>35 tuổi) có nên sinh con không? Vì sao?

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	4. Gia đình có thành viên mới				
	<u>Thảo luận</u> <i>Hãy chỉ ra những nhân tố tác động đến thai nhi và trẻ sơ sinh? Chúng ta cần làm gì để giúp những đứa trẻ sinh ra được khỏe mạnh?</i>		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp.
	II. Sự phát triển tâm lý của trẻ từ khi sinh đến 1 tuổi 1. Hai tháng đầu tiên 2. Quan hệ gắn bó mẹ con 3. Sự phát triển tâm lý của trẻ từ 2 tháng đến 1 tuổi a. Sự phát triển thể chất và vận động b. Sự phát triển nhận thức c. Sự phát triển ngôn ngữ d. Sự phát triển cảm xúc III. Sự phát triển tâm lý trẻ em từ 1 đến 3 tuổi 1. Sự phát triển thể chất và hoạt động a. Thể chất và vận động b. Hoạt động với đồ vật 2. Sự phát triển nhận thức và ngôn ngữ a. Sự bắt chước b. Tri giác c. Tưởng tượng d. Tư duy	2		+ Đọc (1) từ tr 84 – tr129 + Đọc (4)	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Tìm ví dụ minh họa về sự phát triển thể chất và hoạt động của trẻ từ 1-3 tuổi

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	e. Ngôn ngữ 3. Cảm xúc, động cơ và các mối quan hệ giao tiếp a. Cảm xúc và động cơ b. Các mối quan hệ giao tiếp 4. Xuất hiện khả năng tự ý thức 5. Khủng hoảng tuổi lên ba				
Tuần 4	<u>Thảo luận</u> <i>- Miêu tả những hành vi biểu hiện sự khủng hoảng tuổi lên ba? Cách xử lý để trẻ nhanh chóng vượt qua khủng hoảng lứa tuổi?</i> <i>- Người lớn nên phản ứng thế nào khi trẻ 3 tuổi hờn dỗi, khóc lóc vì không được đáp ứng những đòi hỏi?</i>		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp
Tuần 5	IV. Sự phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo (3 - 6 tuổi) 1. Sự phát triển thể chất và hoạt động a. Sự phát triển thể chất b. Hoạt động của trẻ mẫu giáo 2. Sự phát triển nhận thức và ngôn ngữ a. Sự phát triển nhận thức b. Sự phát triển ngôn ngữ 3. Cảm xúc, động cơ và các mối quan hệ giao tiếp	2		+ Đọc (1) từ tr87 – tr93 + Đọc (4)	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Quan sát và miêu

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	a. Cảm xúc b. Động cơ c. Các mối quan hệ giao tiếp 4. Sự phát triển tự ý thức 5. Sự hình thành tâm lý sẵn sàng đi học				tả về khả năng ngôn ngữ của trẻ mẫu giáo?
	<u>Thảo luận</u> <i>- Vai trò của trò chơi đóng vai đối với sự phát triển tâm lý tuổi mẫu giáo?</i> <i>- Người lớn cần làm gì để giúp trẻ vào lớp 1?</i>		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận
Tuần 6	V. Sự phát triển tâm lý tuổi nhi đồng (6-11 tuổi) 1. Những thay đổi về thể chất và hoạt động a. Những thay đổi về thể chất b. Các kỹ năng vận động c. Hoạt động học tập 2. Sự phát triển nhận thức và ngôn ngữ a. Sự phát triển nhận thức' b. Sự phát triển ngôn ngữ 3. Tự đánh giá và các mối quan hệ giao tiếp a. Tự đánh giá b. Các mối quan hệ giao tiếp 4. Sự tiếp thu những chuẩn mực đạo đức xã hội	2		+ Đọc (1) từ tr 43 – tr47;	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Tìm ví dụ thể hiện sự tiếp thu những chuẩn mực đạo đức xã hội của

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					trẻ lớp 1?
	<u>Thảo luận</u> - Tại sao học sinh tiểu học lúc đầu đi học thì rất hứng khởi sau đó lại chán học không muốn đến trường? Cần làm gì để giúp trẻ có động cơ học tập? - Làm gì để giúp trẻ tiểu học phát triển khả năng tự đánh giá thích hợp?		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận
Tuần 7	CHƯƠNG 3: THANH THIẾU NIÊN I. Sự phát triển tâm lý tuổi thiếu niên (11-15 tuổi) 1. Sự phát triển thể chất a. Dậy thì b. Sự lo lắng về hình dáng 2. Các mối quan hệ giao tiếp a. Giao tiếp với bạn bè b. Giao tiếp với cha mẹ 3. Sự phát triển nhận thức a. Sự phát triển tư duy trừu tượng b. Phạm vi và nội dung của nhận thức	2		+ Đọc (2) từ tr 175 – tr199	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: - Biểu hiện dậy thì ở nữ giới? - Biểu hiện dậy thì ở nam giới?
	<u>Thảo luận</u>		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	- Hãy phân tích những thuận lợi và khó khăn trong việc giáo dục thiếu niên thời hiện đại, từ đó tìm ra những phương hướng khắc phục những khó khăn đó?				luận
Tuần 8	4. Sự phát triển tự ý thức a. Cảm giác mình là người lớn b. Tự đánh giá, phân tích bản thân 5. Những khó khăn của tuổi thiếu niên a. Nhân cách chưa ổn định b. Sự khủng hoảng về tâm lý c. Dễ có những hành vi nguy cơ và dễ bị lợi dụng	2		+ Đọc (2) từ tr 175 – tr199	- Đọc trước nội dung bài mới. - Ôn lại phần kiến thức đã học - Nêu ví dụ về những hành vi nguy cơ đối với thiếu niên
	<u>Thảo luận</u> <i>Bằng những trải nghiệm của bản thân và thực tiễn cuộc sống, anh/chị hãy nêu một số khó khăn mà thiếu niên gặp phải? Người lớn nên ứng xử thế nào để giúp các em vượt qua những khó khăn này?</i>		2		Làm bài tập cá nhân
Tuần 9	II. Sự phát triển tâm lý giai đoạn đầu thanh niên (15- 18 tuổi) 1. Điều kiện phát triển tâm lý tuổi đầu thanh niên a. Sự phát triển về mặt sinh lý b. Sự phát triển về mặt xã hội 2. Đặc điểm tâm lý cơ bản tuổi đầu thanh niên a. Sự phát triển của các quá trình nhận thức	2		+ Đọc (2) từ tr199 – tr215	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	b. Sự phát triển nhu cầu c. Đời sống tình cảm 3. Sự phát triển nhân cách a. Sự phát triển của tự ý thức b. Sự hình thành thế giới quan c. Sự hình thành kế hoạch cuộc đời và lựa chọn nghề nghiệp				dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3 Ôn tập làm bài kiểm tra định kỳ. Nội dung ôn: Chương 3: Thanh thiếu niên
	<u>Thảo luận</u> <i>- Những khó khăn trong lựa chọn nghề nghiệp của thanh niên ngày nay?</i> <i>- Bạn quan niệm thế nào là tình yêu đích thực?</i> * Làm bài kiểm tra định kỳ Nội dung kiểm tra: Chương 3: Thanh thiếu niên		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận - Làm bài kiểm tra
Tuần 10	III. Sự phát triển tâm lý tuổi thanh niên (18- 25 tuổi) 1. Điều kiện phát triển tâm lý tuổi thanh niên a. Sự phát triển về mặt sinh lý b. Sự phát triển về mặt xã hội 2. Đặc điểm tâm lý cơ bản tuổi thanh niên a. Sự phát triển về mặt nhận thức, trí tuệ b. Sự phát triển động cơ học tập c. Đời sống xúc cảm- tình cảm	2		+ Đọc (2) từ tr215 – tr128	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Tìm những biểu

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3. Sự phát triển nhân cách a. Đặc điểm về tự đánh giá, tự ý thức, tự giáo dục ở thanh niên b. Định hướng giá trị cuộc sống c. Chọn nghề, tìm việc và học việc				hiện về đời sống xúc cảm, tình cảm của thanh niên hiện nay?
	<u>Thảo luận</u> <i>“Sống thử” đang là vấn đề nổi cộm trong giới thanh niên sinh viên hiện nay. Hãy phân tích nguyên nhân dẫn đến tình trạng này và thể hiện quan điểm của bạn?</i>		2		Tích cực tham gia thảo luận
Tuần 11	CHƯƠNG 4 TUỔI TRƯỞNG THÀNH, TRUNG NIÊN VÀ NGƯỜI CAO TUỔI I. Sự phát triển tâm lý tuổi trưởng thành (25 - 40 tuổi) 1. Khái niệm tuổi trưởng thành 2. Sự phát triển thể chất 3. Sự phát triển về mặt xã hội 4. Sự phát triển hoạt động nghề nghiệp 5. Đời sống tình cảm và sinh hoạt gia đình a. Kết hôn b. Làm cha mẹ	2		+ Đọc (1) từ tr233 – tr248 + Đọc (2) từ tr228 – tr237	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp
	<u>Thảo luận</u>		2		Tích cực tham gia

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<i>Những yếu tố nào ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý tuổi trưởng thành? Để xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp trong gia đình thì phụ nữ và nam giới cần lưu ý những điều gì?</i>				thảo luận
Tuần 12	II. Sự phát triển tâm lý tuổi trung niên (40-60 tuổi) 1. Khái niệm tuổi trung niên 2. Sự phát triển thể chất và vấn đề sức khỏe ở tuổi trung niên a. Sự phát triển thể chất b. Tình dục ở tuổi trung niên c. Vấn đề sức khỏe 3. Sự thay đổi các khả năng nhận thức ở tuổi trung niên 4. Đánh giá lại các giá trị ở tuổi trung niên a. Suy nghĩ về các vấn đề cá nhân và xã hội b. Đánh giá lại các giá trị và mục tiêu nghề nghiệp c. Khủng hoảng tâm lý tuổi trung niên 5. Các mối quan hệ giao tiếp tuổi trung niên a. Các mối quan hệ gia đình b. Các mối quan hệ bạn bè	2		+ Đọc (1) từ tr 264 – tr290	1. Ôn lại phần kiến thức đã học, đọc trước nội dung bài mới 2. Chuẩn bị câu hỏi thảo luận 3. Tìm ví dụ về những dấu hiệu khủng hoảng tuổi trung niên?
	<u>Thảo luận</u> <i>Khi bước vào tuổi trung niên thì con người thường phải</i>		2		Tích cực tham gia thảo luận

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<i>đối mặt với những vấn đề gì? Cách khắc phục?</i>				
Tuần 13	III. Sự phát triển tâm lý của người cao tuổi (trên 60 tuổi) 1. Khái quát về người cao tuổi 2. Sự thay đổi thể chất của người cao tuổi a. Lão hóa cơ thể b. Những biến đổi của cơ thể 3. Sự thay đổi khả năng nhận thức ở người cao tuổi a. Sự thay đổi các quá trình nhận thức b. Tính sáng suốt c. Sự suy giảm hoạt động nhận thức	2		+ Đọc (1) từ tr290 – tr301	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Trả lời câu hỏi: Nhận thức ở người cao tuổi có gì khác với người trẻ tuổi? tìm ví dụ?
	<u>Thảo luận</u> <i>Đặc điểm tâm lý của người cao tuổi? Cái nhìn mới đối với người cao tuổi trong giai đoạn hiện nay?</i>		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp
Tuần 14	4. Thích ứng với việc nghỉ hưu 5. Các mối quan hệ gia đình và cá nhân của người cao tuổi a. Mối quan hệ với con cái và cháu chắt b. Mối quan hệ với vợ, chồng c. Mối quan hệ với anh chị em và bạn bè 6. Tính ổn định cảm xúc ở người cao tuổi 7. Cái chết và sự kết thúc cuộc sống a. Sự lo âu về cái chết	2		Đọc (1) từ tr301- tr317	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi,

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	b. Các giai đoạn thích nghi với cái chết c. Thích ứng với sự mất mát				thảo luận trên lớp. 3. Ôn tập theo hệ thống câu hỏi
	Thảo luận: Gia đình, xã hội cần tạo điều kiện, hỗ trợ gì cho người cao tuổi (về thể chất, tâm lý, mối quan hệ) để người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống có ích?		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp
Tuần 15	- Công bố điểm thành phần; - Công bố danh sách sinh viên đủ điều kiện thi hết học phần; * Hệ thống nội dung môn học * Hướng dẫn ôn tập	2	2	Tài liệu (1), (2), (3), (4)	- Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp - Hệ thống lại nội dung môn học bằng Bản đồ tư duy - Chuẩn bị ôn tập thi kết thúc học phần (theo hệ thống câu hỏi)

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2014



TS. Trần Quang Tiến

TRƯỜNG KHOA

TS. Vũ Thị Thúy Hiền

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Lưu Song Hà